

Một số kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy các môn Khoa học Mác-Lênin

Lê Thị Ngọc Hà*

*ThS. Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Received: 9/10/2023; Accepted: 16/10/2023; Published: 15/10/2023

Abstract: Active teaching techniques have a particularly important meaning in teaching and learning activities in order to mobilize learners' active participation, initiative, and stimulate thinking and assessment, maximizing the creativity of learners in the best way and being a driving force to promote collaborative work of learners, training teamwork skills for learners in the process of acquiring knowledge. Teaching Marxist-Leninist science subjects in universities today as well as other subjects is requiring the innovation in methods and communication methods to bring the best effectiveness to the teaching process. Applying teaching techniques, especially active teaching techniques, is one of the ways that teachers can do to improve effectiveness in the process of teaching Marxist-Leninist science subjects.

Keywords: Teaching techniques, students, skills, active teaching, Marxist-Leninist science

1. Đặt vấn đề

Bên cạnh phương pháp dạy học thì các kỹ thuật dạy học cũng có vai trò không kém phần quan trọng nhằm làm tăng hiệu quả của hoạt động dạy học. Xuất phát từ thực tiễn cho thấy việc nắm vững các kỹ thuật dạy học tích cực là yêu cầu cấp bách không thể thiếu được trong việc đổi mới phương pháp dạy và học hiện nay, là một giảng viên (GV) giảng dạy các môn Khoa học Mác-Lênin qua nhiều năm tôi nhận thấy đề nâng cao hiệu quả trong quá trình dạy học ở các trường đại học hiện nay, GV phải luôn là người đi tiên phong trong việc đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy bằng cách nắm vững và sử dụng thành thạo một số kỹ thuật dạy học tích cực. Bài viết này đề cập đến việc áp dụng một số kỹ thuật dạy học tích cực cần được phát huy trong quá trình giảng dạy các môn Khoa học Mác-Lênin.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng giảng dạy các môn Khoa học Mác-Lênin ở các trường đại học hiện nay

Việc dạy và học các môn khoa học Mác-Lênin, có những phản ánh mặc định cho rằng đây là môn học khô khan, nhàm chán, thậm chí khó vận dụng vào thực tiễn và phần lớn sinh viên (SV) thường thiếu hứng thú khi học các môn khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin. Nguyên nhân của những thực trạng trên có cả khách quan và chủ quan.

- Về mặt khách quan, các môn khoa học Mác-Lênin thường có nội dung khô khan, nghiêng về lý luận nên dễ gây tâm lý chán ngán, mệt mỏi ở SV.

- Về mặt chủ quan:

- + SV chưa có phương pháp học phù hợp, chịu ảnh hưởng của phương pháp học truyền thống là “học thuộc lòng”; chưa có thái độ và tâm lý học tập đúng đắn nên không tích cực tham gia vào bài giảng của GV, chưa đào sâu nghiên cứu tài liệu theo yêu cầu mà GV giao cho; chưa có thói quen hoặc lười làm việc, đóng góp vào bài giảng của GV.

- + Một số GV chưa tích cực đổi mới phương pháp dạy học để lôi cuốn người học, còn nghiêng nhiều về diễn giảng; chưa tạo bài tập mang tính kích thích có vấn đề cho SV tham gia giải quyết; chưa chịu khó nghiên cứu, áp dụng một số kỹ thuật dạy học tích cực để lôi cuốn người học cùng tham gia vào quá trình dạy học...

2.2. Một số kỹ thuật dạy học tích cực nên sử dụng trong giảng dạy các môn khoa học Mác-Lênin hiện nay

2.2.1. Kỹ thuật dạy học tích cực

Kỹ thuật dạy học là những biện pháp, cách thức hành động của người dạy và người học trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình dạy học. Các kỹ thuật dạy học là những đơn vị nhỏ nhất của phương pháp dạy học.

Kỹ thuật dạy học tích cực là những động tác, cách thức hành động của người dạy và người học trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình dạy học với các kỹ thuật mới nhằm phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học. Về vai trò, các kỹ thuật dạy học tích cực là kỹ thuật dạy học có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong hoạt động dạy và học vì chúng giúp phát huy sự tham gia

hoạt động tích cực, chủ động của người học vào quá trình dạy học. Các kỹ thuật dạy học tích cực còn kích thích tư duy, đánh thức sự sáng tạo của người học một cách tốt nhất. Bên cạnh đó, các kỹ thuật dạy học tích cực còn là động lực thúc đẩy sự cộng tác làm việc của người học, rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho người học một cách đầy đủ hơn.

Do yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực ngày càng đa dạng và phong phú với muôn màu sắc sinh động và được tạo nên từ thực tiễn của hoạt động dạy học. Hiện nay các kỹ thuật dạy học tích cực được vận dụng nhiều trong thực tế giảng dạy như: kỹ thuật động não, kỹ thuật thông tin phản hồi, kỹ thuật bể cá, kỹ thuật tia chớp, kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật ổ bi, kỹ thuật XYZ, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật chia nhóm, kỹ thuật giao nhiệm vụ, kỹ thuật phân tích phim video... Bài viết trao đổi về một số kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp trong điều kiện dạy học các môn khoa học Mác-Lênin hiện nay.

2.2.2. Kỹ thuật “động não”: Động não (cộng não) là một kỹ thuật nhằm huy động những tư tưởng mới mẻ, độc đáo về một chủ đề của các thành viên trong thảo luận. Các thành viên được cổ vũ tham gia một cách tích cực, không hạn chế các ý tưởng. Kỹ thuật động não do Alex Osborn (Mỹ) phát triển, dựa trên một kỹ thuật truyền thống từ Ấn độ. Thực hiện kỹ thuật này, GV cần đưa ra một hệ thống các thông tin làm tiền đề cho buổi thảo luận.

*Các bước tiến hành:

- GV nêu câu hỏi, vấn đề cần được tìm hiểu trước cả lớp hoặc trước nhóm.
- Khuyến khích SV phát biểu và đóng góp ý kiến càng nhiều càng tốt. Trong khi thu thập ý kiến, không đánh giá, nhận xét. Mục đích là huy động nhiều ý kiến tiếp nối nhau;
- Liệt kê tất cả các ý kiến phát biểu đưa lên bảng hoặc giấy khổ to.
- Phân loại ý kiến.
- Làm sáng tỏ những ý kiến chưa rõ ràng và thảo luận sâu từng ý.

Kỹ thuật trên có thể biến đổi để trở thành kỹ thuật “Động não viết”: những ý tưởng không được trình bày miệng mà được từng thành viên tham gia trình bày ý kiến bằng cách viết trên giấy về một chủ đề. Trong động não viết, các đối tác sẽ giao tiếp với nhau bằng chữ viết. Người học thay nhau ghi ra giấy những gì mình nghĩ về chủ đề đó, trong im lặng tuyệt đối. Trong khi đó, SV có thể xem các dòng ghi của

nhau và cùng lập ra một bài viết chung. Sản phẩm có thể có dạng là một bản đồ trí tuệ.

Chẳng hạn, ở nội dung “nguyên lý về mối liên hệ phổ biến” thuộc học phần triết học Mác-Lênin sau khi SV đã được tìm hiểu về khái niệm “mối liên hệ”, “mối liên hệ phổ biến”, các tính chất của mối liên hệ và ý nghĩa phương pháp luận rút ra từ nguyên lý này GV có thể sử dụng kỹ thuật “động não” thông qua việc nêu các câu hỏi và khuyến khích người học nêu lên ý kiến của mình. ví dụ như về ý nghĩa phương pháp luận rút ra từ nội dung nguyên lý về mối liên hệ phổ biến là quan điểm toàn diện trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. GV sẽ nêu câu hỏi về quan điểm toàn diện:

- “Theo anh (chị) thế nào là toàn diện?” Nếu SV còn thấy ngỡ GV có thể gợi ý bằng cách dùng từ trái nghĩa để giải thích với câu hỏi như: “Theo anh (chị) nếu chưa toàn diện thì gọi là gì? hoặc “Đối lập với “toàn diện” là gì?”

Sau khi người học nêu các ý kiến GV tiến hành đánh giá, rút ra kết luận.

Để cụ thể dễ hiểu hơn GV tiếp tục gợi mở bằng một vấn đề cụ thể để thu thập ý kiến của người học (lúc này câu hỏi sẽ cụ thể hơn) như:

- “Anh/chị hãy nêu quan điểm của mình về những tiêu chí đánh giá phân loại SV ở các trường Đại học hiện nay theo quan điểm toàn diện?”. Hoặc “những phẩm chất cần có của người lao động trong điều kiện hiện nay?” v.v..

Khi sử dụng kỹ thuật “động não” GV cần chủ động nắm bắt tình huống để tránh việc SV có thể đi lạc đề, tản mạn hoặc mất thời gian nhiều; chủ động về thời gian; lựa chọn vấn đề thích hợp để kích thích sự hứng thú trong học tập của người học.

2.2.3. Kỹ thuật giao nhiệm vụ

Để phát huy tính tích cực tự học, tự tìm hiểu của người học, GV nên sử dụng kỹ thuật này trong các giờ học trên lớp và giao nhiệm vụ ở nhà. GV có thể giao nhiệm vụ nhóm hoặc cá nhân. Thông thường việc giao nhiệm vụ nhóm sẽ tạo động lực cho SV khi làm việc nhóm. Trên cơ sở GV giao nhiệm vụ cho các nhóm học tập, trong nhóm học tập các thành viên cụ thể hóa nhiệm vụ của mỗi người, tăng hiệu quả trong quá trình tìm hiểu kiến thức của người học.

Yêu cầu của giao nhiệm vụ là phải cụ thể, rõ ràng (nhiệm vụ giao cho cá nhân/nhóm nào? nhiệm vụ là gì? địa điểm thực hiện nhiệm vụ ở đâu? thời gian thực hiện nhiệm vụ là bao nhiêu? phương tiện thực hiện nhiệm vụ là gì? sản phẩm cuối cùng cần có là

gi? cách thức trình bày/ đánh giá sản phẩm như thế nào?); nhiệm vụ phải phù hợp với mục tiêu hoạt động, trình độ người học, thời gian, không gian hoạt động và cơ sở vật chất, trang thiết bị.

Chẳng hạn, ở bài giảng “Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân” - học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học gồm các nội dung chính:

1. Quan niệm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân

2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

GV giảng dạy phần 1 và giao nhiệm vụ SV tự học, chuẩn bị nội dung thảo luận các phần 2,3 qua các câu hỏi cho SV chuẩn bị (giao nhiệm vụ ở nhà):

Câu 1. Những điểm tương đồng và khác biệt của giai cấp công nhân hiện đại so với giai cấp công nhân truyền thống?

Câu 2. Phê phán một số quan điểm sai trái phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay.

Câu 3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay?

Các câu hỏi trên sẽ được phân công cho các nhóm thực hiện và có sản phẩm báo cáo để lấy điểm tự học, thảo luận cho SV. GV sẽ giao cụ thể sản phẩm các nhóm phải đạt được là bài báo cáo nhóm bằng sản phẩm cụ thể. Các nhóm phải hoàn thành và báo cáo sản phẩm của mình trước lớp. GV có thể cho phép các nhóm chuẩn bị đánh giá lẫn nhau để tăng tính khách quan và kích thích tính tích cực của các nhóm.

2.2.4. Kỹ thuật phân tích phim Video

Phim video có thể là một trong các phương tiện để truyền đạt nội dung bài học. Đặc biệt trong điều kiện dạy học hiện nay rất thuận tiện cho GV sử dụng kỹ thuật này để lồng ghép vào nội dung bài giảng, tăng sự sinh động, gây hứng thú cho người học. Phim phải được GV chọn lọc và xem qua trước để đảm bảo là nội dung phù hợp để chiếu và phục vụ mục đích minh họa nội dung GV cần truyền tải, phim nên tương đối ngắn gọn (3-5 phút). Trước khi cho SV xem video, GV nêu một số câu hỏi thảo luận hoặc liệt kê các ý mà người học cần tập trung. Làm như vậy sẽ giúp người học chú ý tốt hơn. Sau khi xem phim video, yêu cầu SV làm việc một mình hoặc theo cặp

và trả lời các câu hỏi hoặc viết tóm tắt những ý cơ bản về nội dung phim đã xem. Cuối cùng, GV nhận xét, kết luận và liên hệ với nội dung bài học.

Chẳng hạn, ở nội dung “Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” sau khi giảng viên thuyết minh các nội dung về đặc điểm quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay, GV sẽ liên hệ việc thực hiện các nội dung, phương hướng đó trên thực tế bằng việc chiếu một phim video đề cập đến những thành tựu mà Việt Nam đã đạt được trong hơn 35 năm đổi mới. Trước khi chiếu GV sẽ yêu cầu người nghe chú ý vào nội dung nào (cụ thể ở đây là các thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, đối ngoại...)

3. Kết luận

Sự phát triển của khoa học kỹ thuật, đặc biệt trong điều kiện công nghệ thông tin phát triển và trở nên phổ biến như hiện nay làm cho người học có tâm lý thụ động, ý lại nên thường không tích cực tham gia vào quá trình học tập trên lớp. Bởi vậy, GV cần tích cực, chủ động tìm tòi, sáng tạo trong sử dụng phương pháp kết hợp với các kỹ thuật dạy học tích cực để nâng cao hiệu quả cho hoạt động giảng dạy nhằm lôi cuốn người học tham gia vào quá trình tổ chức dạy học của mình. Kỹ thuật dạy học tích cực nếu biết sử dụng hợp lý, phù hợp với nội dung bài học sẽ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động dạy học, tăng sự tương tác giữa người dạy và người học, qua đó nâng cao hiệu quả trong việc tiếp cận tri thức, đặc biệt là đối với những môn học được người học mặc nhiên cho là khô khan như các môn khoa học Mác-Lênin.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007). *Tài liệu hướng dẫn dạy học, học tập các môn khoa học Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Hà Nội.

2. Lương Gia Ban (2002), *Góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và đổi mới nội dung chương trình các môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

3. Đặng Thành Hưng (2002). *Dạy học hiện đại - Lí luận, biện pháp, kĩ thuật*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

4. Nguyễn Kỳ (1995), *Phương pháp giáo dục tích cực lấy người học làm trung tâm*, NXB Giáo dục Hà Nội.

5. Trần Quốc Việt (2019), *Kỹ thuật dạy học tích cực*, Tạp chí Giáo dục TP HCM ngày 19/1/2019.